

## Văn mẫu Cảm nhận về bài Thu điếu

### **BÀI LÀM**

#### **I/Mở bài**

- Nguyễn Khuyến là một trong hai đại biểu xuất sắc cuối cùng của nền văn học Trung đại Việt Nam .

- Ông được coi là bậc quán quân về thơ tả cảnh mùa thu . Chùm thơ thu ba bài Thu vịnh , Thu điếu , Thu ẩm của ông được đánh giá là tam tuyệt của thơ thu Việt Nam.

- Trong đó , Thu điếu có nét đặc sắc riêng , tả cảnh thu ở một không gian thời gian cụ thể . Đằng sau cảnh thu tĩnh lặng là nỗi niềm tâm sự thầm kín của thi nhân .

Ao thu lạnh lẽo nước trong veo ,

Một chiếc thuyền câu bé tẻo teo .

Sóng biếc theo làn hơi gợn tí ,

Lá vàng trước gió sẽ đưa vèo .

Tùng mây lơ lửng trời xanh ngắt,

Ngõ trúc quanh co khách vắng teo .

Tựa gối ôm cần ,lâu chẳng được ,

Cá đâu đớp động dưới chân bèo.

## II/Thân bài

### 1/Giới thiệu chung

- Mùa thu là đề tài quen thuộc của thi ca . Thơ viết về mùa thu của văn học Trung đại Việt Nam thường miêu tả cảnh đẹp vắng vẻ , úa tàn và u buồn . Cảnh thu được ghi lại một cách ước lệ tượng trưng với những nét chấm phá , chớp lấy cái hồn của tạo vật . Thu điệu của Nguyễn Khuyến cũng mang nét thi pháp ấy .

- Nhưng Nguyễn Khuyến được mệnh danh là nhà thơ của làng quê Việt Nam . Gần suốt đời mình , ông gắn bó với thôn quê , hòa hợp và thấu hiểu mảnh đất quê nhà . Thế nên , cảnh vật làng quê trong thơ ông hiện lên rất chân thực , giản dị , tinh tế . Đọc Thu điệu , ta bắt gặp một bức tranh thu đặc trưng của vùng chiêm trũng Bắc bộ , quê hương của nhà

thơ . Đây chính là nét mới mẻ của tác phẩm so với thi pháp truyền thống của văn học

Trung đại Việt Nam .

- Thu điều viết bằng chữ Nôm , làm theo thể thất ngôn bát cú Đường luật . Cảnh thu được miêu tả trong hầu hết 8 câu thơ , hình ảnh con người chỉ xuất hiện trực tiếp ở hai câu cuối bài . Cảnh trong bài vẫn là trời nước , gió , trúc – những thi liệu quen thuộc nhưng hồn thơ thì đã vượt ra khỏi khuôn sáo thi tứ cổ điển .

2/ Hai câu đề .

- Hình ảnh đầu tiên được tác giả miêu tả là “ ao thu” . Từ “ lạnh lẽo” đặc tả khí lạnh của ao nước mùa thu , dường như cái lạnh ấy thấm sâu vào da thịt con người . Tính từ “trong veo” đã tuyệt đối hóa độ trong của nước , đồng thời còn gợi ra độ thanh sạch , sự bất động , tĩnh lặng của mặt ao . Hai âm “eo” được gieo trong một câu khiến cho cảm giác về cái lạnh và sự ngưng đọng của không gian càng trở nên tuyệt đối , đồng thời còn gợi ra không gian nhỏ hẹp của chiếc ao .

- Trên nền cảnh thu ấy xuất hiện một chiếc thuyền câu lẻ loi , đơn chiếc , bé nhỏ . Số từ chỉ số ít “một chiếc” kết hợp với từ láy “tẻo teo” khiến cho chiếc thuyền càng nhỏ bé hơn , như co lại thành một nét chấm trên nền ao cũng bé xíu và trong trong tận đáy .

- Hai câu đề đã vẽ nên cảnh sắc rất riêng biệt , mộc mạc , đơn sơ của mùa thu Bắc bộ với những nét đặc trưng nhất của khí thu , chất thu là cái lạnh và sự tĩnh lặng .

### 3/ Hai câu thực

- Mùa thu tiếp tục hiện lên với hình ảnh “sóng biếc” , “lá vàng” . Cảnh vận động một cách khẽ khàng . Tác giả đã rất nhạy cảm , tinh tế khi chớp được những biến động tinh vi của tạo vật . Đó là sự chuyển động “ hơi gợn tí” của sóng , là sự đưa nhẹ , khẽ khàng của chiếc lá vàng , là sự mong manh uốn lượn của hơi nước mờ ảo trên mặt ao .

- Hai câu thơ đối nhau rất chỉnh , các sự vật có mối liên hệ chặt chẽ với nhau , gió thổi làm sóng gợn , làm lá rơi . Các tính từ , trạng từ “biếc” , “tí” , “vàng” , “khẽ” , ”vèo” được sử dụng một cách hợp lí , giàu chất tạo hình , vừa tạo ra bức tranh màu sắc thanh nhã , có

xanh có vàng , vừa gợi được sự uyển chuyển , sinh động của tạo vật . Cảnh được miêu tả trong hai câu thực , mặc dù là động , nhưng vì động khẽ khàng quá nên thực chất là lấy động để tả cái tĩnh lặng của mùa thu trong không gian của một chiếc ao quê nhà .

4/Hai câu luận .

- Không gian cảnh vật trong hai câu luận không chỉ dừng lại ở bề mặt chiếc ao mà còn mở rộng thêm chiều cao , chiều sâu .

- Chiều cao được cụ thể bằng sự “lơ lửng” của tầng mây và độ thăm thẳm của da trời xanh ngắt . Màu da trời mùa thu dường như có ám ảnh sâu đậm trong tâm hồn Nguyễn Khuyến nên trong các bài thơ thu , ông thường nhắc tới : “ Trời thu xanh ngắt mấy tầng cao” (Thu vịnh ) hay “ Da trời ai nhuộm mà xanh ngắt” ( Thu ẩm ) . Bởi vậy , màu xanh ngắt của da trời không chỉ đơn giản là một sắc màu khách quan đặc trưng của trời thu mà có lẽ còn chính là tâm trạng nhiều ẩn ức , là chiều sâu tâm hồn đầy trăn trở của thi nhân .

- Chiều sâu của không gian được cụ thể bằng độ “quanh co” uốn lượn của bờ trúc .

Không gian trong hai câu luận đậm đặc một màu xanh , màu xanh bao trùm cả trên cao và chiều rộng . Cảnh vật thoáng đãng và yên tĩnh . Nguyên từ “vắng” đã nói rõ sự tĩnh lặng rồi nhưng “vắng teo” thì có nghĩa là cảnh vắng tanh vắng ngắt , không chút cử động , không chút âm thanh , không một bóng người .

- Bởi thế , hai câu thơ gợi ra sự trống vắng , nỗi cô đơn trong lòng người .

5/ Hai câu kết .

- Hình ảnh con người xuất hiện trực tiếp với tư thế ngồi bó gối , trong trạng thái trầm tư mặc tưởng . Nhà thơ ngồi câu cá mà chẳng chú tâm đến việc câu , bởi vậy mới giật mình trước tiếng cá “ đớp động dưới chân bèo” . Không gian phải yên tĩnh lắm, tâm hồn nhà thơ phải trong trẻo lắm thì mới nghe rõ âm thanh nhỏ nhẹ như vậy .

- Từ “cá đâu” là cách hỏi vừa tạo nên sự mơ hồ trong không gian vừa gợi ra sự ngỡ ngàng của lòng người . Nhà thơ dường như mất cảm giác về không gian thực tại mà chìm đắm

trong không gian suy tưởng nên không thể xác định rõ hướng gây ra tiếng động mặc dù đang ngồi trong một chiếc ao rất nhỏ .

- Nhà thơ câu cá mà chẳng phải để bắt cá . Câu chỉ là cái cớ để tìm sự thư thái trong tâm hồn . Trong lúc câu , thi nhân đã thâm tóms vào lòng những vẻ đẹp tinh diệu của đường nét , màu sắc , hình khối , sự vận động tinh tế , trong sáng của cảnh vật mùa thu . Cảnh thu tuy đẹp mà buồn , buồn vì quá quạnh quẽ , vắng lặng , buồn vì người ngắm cảnh cũng đang chấts chứa nỗi niềm thế sự của kẻ sĩ trước cảnh vong quốc mà thân lại nhàn nhã .

### III/ Kết bài

Bài thơ Thu điếu không những thể hiện được cái hồn của cảnh thu mà còn đặc tả được nét đẹp mộc mạc giản dị của nông thôn đồng bằng Bắc bộ xưa . Bằng bút pháp tả cảnh ngụ tình , Nguyễn Khuyến đã khơi gợi trong lòng người đọc những xúc cảm chân thành , trong sáng , tha thiết về cảnh sắc làng quê. Qua bài thơ , ta hiểu thêm về tấm lòng nặng tình non nước và tài thơ Nôm độc đáo của thi nhân .

